TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 22/2022/HS-ST
Ngày 08-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.
Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;
Ông Bùi Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phúc Vĩnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa: Ông Tống Phi Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Văn T, sinh năm 1983 tại Bình Phước; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 2, phường TT, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn A và bà Trần Thị M; có vợ là Lương Thị Mỹ K, sinh năm 1984; có 02 người con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo Lâm Văn T bị tạm giam từ ngày 17/9/2021 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại*:

1. Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1977. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 3, thị trấn PV, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

2. Ông Phạm Văn T1, sinh năm 1979. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp LT, xã VH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

3. Ông Trần Văn T2, sinh năm 1981. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 9, xã AL, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

4. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1985. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp BR, xã VH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Thân Văn L, sinh năm 1992. Nơi

đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố TT1, phường TX, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 29/12/2020, Thân Văn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 93P1-469.66 chở Lâm Văn T đi trên đường ĐT 741 theo hướng từ thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương về tỉnh Bình Phước. Khi đi đến ngã ba giao nhau giữa đường ĐT 741 và đường BS thì L và T nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 61F1-442.22 của ông Nguyễn Minh H đang dựng trước nhà thuộc khu phố 3, thị trấn PV, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương không có ai trông coi nên L và T nảy sinh ý định trộm chiếc xe trên. L chở T đi lại cách xe mô tô của ông H khoảng 05 mét rồi đứng cảnh giới cho T, T đến gần dùng 01 đoản bẻ khóa phá khóa xe mô tô 61F1-442.22. Khi vừa phá khóa xong thì quan sát thấy có 01 người đàn ông đi đến nên T ngồi lên xe mô tô vừa trộm được để L chạy xe mô tô biển số 93P1-469.66 bên cạnh đẩy đi, khi đi được khoảng 50 mét thì T nổ máy xe mô tô vừa trộm được rồi cả hai chạy vào đường lô cao su khu vực gần mỏ đá thuộc khu phố 8, thị trấn PV. Quá trình di chuyển, T biết chiếc xe mô tô vừa trộm được có gắn thiết bị định vị nên dừng xe tháo cục định vị ném ở bãi rác rồi cả hai chạy về ngã ba ML, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Tại đây T đưa chiếc xe vừa trộm được vào quán cà phê (không rõ tên và địa chỉ quán) bán cho đối tượng tên Phương (chưa rõ nhân thân) với giá 10.500.000 đồng. Sau khi bán xe xong, T chia cho L số tiền 4.000.000 đồng và T 6.500.000 đồng. Bằng các biện pháp nghiệp vụ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã xác định người thực hiện hành vi phạm tội chính là Thân Văn L và Lâm Văn T, ngày 03/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã bắt khẩn cấp Thân Văn L. Quá trình điều tra Thân Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Riêng Lâm Văn T bỏ trốn nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra và ra Lệnh truy nã.

Ngày 28/5/2021, Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo đã xét xử Thân Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Ngày 17/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã bắt được bị cáo Lâm Văn T. Quá trình làm việc Lâm Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội ngày 29/12/2020 như trên. Ngoài ra T khai nhận còn thực hiện thêm 03 vụ trộm cắp tài sản khác. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 12/12/2020, Lâm Văn T cùng đối tượng tên T3 (chưa rõ nhân thân lai lịch) đến địa bàn huyện Phú Giáo mục đích tìm xe mô tô để trộm cắp. T3 điều khiển xe nhãn hiệu Wave của T3 (không rõ biển số) chở T đi đến địa bàn ấp 9, xã AL, huyện Phú Giáo thì phát hiện chiếc xe mô tô biển số 61F1-459.20 của ông Trần Văn T2 để trong sân trước cửa nhà không có người trông coi, lúc này T3 ngồi trên xe đứng bên ngoài cảnh giới còn T đi vào lén lút đi vào đẩy xe ra đường rồi đấu dây điện nổ máy đưa đến khu vực thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước bán cho một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) được 6.000.000 đồng, T và T3 chia mỗi

người 3.000.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ hai: Khoảng 13 giờ ngày 19/12/2020, đối tượng T3 điều khiển xe nhãn hiệu Wave của T3 chở Lâm Văn T tiếp tục đến địa bàn huyện Phú Giáo mục đích tìm xe mô tô để trộm cắp. Khi đi ngang qua nhà ông Phạm Văn T1, sinh năm 1979 thuộc ấp LT, xã VH, huyện Phú Giáo cả hai phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Fi biển số 61F1-429.47 của ông T1 để bên hông nhà không có người trông coi, T3 đứng ngoài đường cảnh giới cho T thì nhìn thấy trong ổ khóa xe có sẵn chìa khóa, T đẩy xe ra đường rồi nổ máy chạy đến thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước bán cho một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) được 7.000.000 đồng, T và T3 chia mỗi người 3.500.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ 3: Khoảng 11 giờ ngày 23/12/2020, Lâm Văn T cùng Thân Văn L đến địa bàn huyện Phú Giáo mục đích tìm xe mô tô để trộm cắp. T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream (không rõ biển số) chở L đi đến đường CCNH thuộc khu phố 5, thị trấn PV, huyện Phú Giáo, tại căn nhà đang xây thì T nhìn thấy xe mô tô hiệu Yamaha Sirus biển số 61C-630.55 của ông Nguyễn Văn C (là thợ đang xây nhà) để trước sân không có người trông coi nên L ngồi trên xe mô tô đứng ngoài đường cảnh giới cho T lén lút đi vào dùng tua vít phá khóa xe, đẩy ra đường nổ máy chạy rồi cả hai chạy về thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, tại đây T tháo biển số 61C-630.55 vứt đi rồi lắp biển số 93P1-469.66 vào. Do L không có xe nên T đưa chiếc xe mô tô cho L để làm phương tiện đi lại. Ngày 29/12/2021, L và T điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius gắn biển số 93P1-469.66 đi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 61F1-442.22 của ông Nguyễn Minh H.

Tang vật thu giữ của Thân Văn L gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 93P1-469.66 màu đỏ đen, số máy 5C64026318, số khung RLCS5C6408Y026318. Qua điều tra xác định chủ xe của biển số 93P1-469.66 là ông ĐC. Ông ĐC khai nhận đã bị mất chiếc xe mô tô trong lúc đi cạo mủ cao su trước đó khoảng 01 tháng tại huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã làm công văn chuyển giao biển số xe 93P1-469.66 cho Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử lý theo quy định.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 61F1-459.20 và xe mô tô Honda Future Fi biển số 61F1-429.47, T khai nhận sau khi trộm cắp được thì T và đối tượng tên T3 đưa đến thị xã Bình Long, Bình Phước bán cho một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) nên không thu hồi được.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 07/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo xác định xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 61F1-442.22 có trị giá 12.000.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 04/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo xác định: Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 61C-630.55 có trị giá 6.000.000 đồng; xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 61F1-459.20 có trị giá 10.500.000 đồng và xe mô tô Honda Future Fi biển số 61F1-429.47 có trị giá 14.000.000 đồng.

Như vậy tổng giá trị tài sản mà Lâm Văn T trộm cắp là: 42.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 111/CT-VKSPG, ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Lâm Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) tuyên bố bị cáo Lâm Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản, đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lâm Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Phạm Văn T1 số tiền 30.000.000 đồng; bồi thường cho ông Trần Văn T2 số tiền 19.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirus biển số 93P1-469.66 màu đỏ đen, số máy 5C64026318, số khung RLCS5C6408Y026318. Qua điều tra xác định chủ xe của biển số 93P1-469.66 là ông ĐC. Ông ĐC khai nhận đã bị mất chiếc xe mô tô trong lúc đi cạo mủ cao su trước đó khoảng 01 tháng tại huyện Đồng Phú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã làm công văn chuyển giao biển số xe 93P1-469.66 cho Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử lý theo quy định. Đối với xe mô tô, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã trả lại cho ông C, ông C nhận xe và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 61F1-459.20 và xe mô tô Honda Future Fi biển số 61F1-429.47, T khai nhận sau khi trộm cắp được thì T và đối tượng tên T3 đưa đến thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước bán cho một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, khoảng 11 giờ 00 phút ngày 29/12/2020, tại khu phố 3, thị trấn PV, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Thân Văn L và Lâm Văn T đã lén lút trộm xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 61F1-442.22 của ông Nguyễn Minh H có trị giá 12.000.000 đồng. Trước đó, ngày 12/12/2020, Lâm Văn T trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 61F1-459.20 của ông Trần Văn T2 trị giá 10.500.000 đồng. Ngày 19/12/2020, Lâm Văn T trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Fi biển số 61F1-429.47 của ông Phạm Văn T1 trị giá 14.000.000 đồng. Ngày 23/12/2020, Lâm Văn T trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 61C-630.55 của ông Nguyễn Văn C trị giá 6.000.000 đồng. Bị cáo thống nhất với bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo, thống nhất với tội danh, hình phạt, trách nhiệm dân sự đối với các bị hại của đại diện Viện kiểm sát đề nghị, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị hại ông Phạm Văn T1 yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ông Phạm Văn T1 số tiền 30.000.000 đồng; bị hại ông Trần Văn T2 yêu cầu bị cáo phải bồi

thường cho ông Trần Văn T2 số tiền 19.000.000 đồng. Ngoài ra không có yêu cầu gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lâm Văn T trình bày, khoảng 11 giờ 00 phút ngày 29/12/2020, tại khu phố 3, thị trấn PV, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Thân Văn L và Lâm Văn T đã lén lút trộm xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 61F1-442.22 của ông Nguyễn Minh H trị giá 12.000.000 đồng. Ngày 12/12/2020, Lâm Văn T và đối tượng T3 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 61F1-459.20 của ông Trần Văn T2 tại ấp 9, xã AL, huyện Phú Giáo trị giá 10.500.000 đồng. Ngày 19/12/2020, Lâm Văn T và đối tượng T3 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Futune Fi biển số 61F1-429.47 của ông Phạm Văn T1 tại ấp LT, xã VH, huyện Phú Giáo trị giá 14.000.000 đồng. Ngày 23/12/2020, Lâm Văn T và Thân Văn L trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirus biển số 61C-630.55 của ông Nguyễn Văn C tại khu phố 5, thị trấn PV, huyện Phú Giáo trị giá 6.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Lâm Văn T lợi dụng sự thiếu cảnh giác của chủ sở hữu đã chiếm đoạt tài sản của bị hại với tổng giá trị tài sản là 42.500.000 đồng, nên hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Lâm Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Xét động cơ, mục đích phạm tội vì tham lam, tư lợi, muốn có tiền tiêu xài không phải hao tốn sức lao động, bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nhằm mục đích chiếm đoạt

tài sản. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra. Do vậy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản và mỗi vụ giá trị tài sản trộm cắp đều trên 2.000.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội từ 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Quá trình làm việc với Thân Văn L, L thừa nhận hành vi cùng T thực hiện vụ trộm xe Honda Wave biển số 61F1-442.22 ngày 29/12/2020 của ông Nguyễn Minh H. L khai do không có xe đi lại nên T cho L mượn xe mô tô biển số 61C-630.55 để làm phương tiện đi lại, L không thừa nhận hành vi trộm xe mô tô biển số 61C-630.55 ngày 23/12/2020 tại khu phố 5, thị trấn PV, huyện Phú Giáo theo như lời khai của Lâm Văn T nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Thân Văn L.

[5] Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã tiến hành cho Thân Văn L nhận dạng qua hình ảnh và xác nhận đối tượng Nguyễn Văn P, sinh năm 1979, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp ST, xã PA, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước chính là người T gặp để trao đổi và mua bán xe. Qua làm việc P khai nhận không có quen biết với L và T, P không thừa nhận việc mua xe mô tô biển số 61F1-442.22 của T. Xe mô tô biển số 61F1-442.22 không thu hồi được do đó chưa đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với P.

[6] Đối với đối tượng tên T3 (là người cùng T thực hiện 02 vụ trộm ngày 12/12/2020 và ngày 19/12/2020), T khai nhận quen biết T3 ngoài xã hội, không rõ nhân thân lai lịch của T3 và người đàn ông mua xe mô tô Wave biển số 61F1-459.20 và xe mô tô Honda Futune Fi biển số 61F1-429.47 hiện chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra đề nghị xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

[7.1] Bị hại ông Nguyễn Minh H yêu cầu bị cáo Lâm Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thân Văn L bồi thường số tiền 12.000.000 đồng. Ông Thân Văn L đã bồi thường số tiền 12.000.000 đồng, ông Nguyễn Minh H đã nhận và không yêu cầu gì thêm. Ông Thân Văn L không yêu cầu bị cáo Lâm Văn T trả lại số tiền mà ông Thân Văn L đã bồi thường thay cho bị cáo Lâm Văn T nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7.2] Tại phiên tòa, ông Phạm Văn T1 yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ông Phạm Văn T1 số tiền 30.000.000 đồng; ông Trần Văn T2 yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ông Trần Văn T2 số tiền 19.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường nên HĐXX ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không

xem xét.

[9] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lâm Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lâm Văn T 02 (hai) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 17/9/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Lâm Văn T có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Phạm Văn T1 số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Buộc bị cáo Lâm Văn T có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Trần Văn T2 số tiền 19.000.000 đồng (Mười chín triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lâm Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng). Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp 1.950.000 đồng (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND H. Phú Giáo;
- Công an H. Phú Giáo;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS H. Phú Giáo;
- Phòng PV 27 CA Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

Nguyễn Văn Mạnh